

BÁO CÁO TUẦN

Từ ngày 31/10 đến ngày 06/11/2023

Kính gửi:

- Tỉnh ủy Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Trong tuần có mưa, nhưng diện mưa không rộng, triều cường cao, các công chủ yếu vận hành tiêu nước. Tình hình vận hành công ngày 06/11/2023 cụ thể như sau: Bông Bót vào 3 cửa, ra 3 cửa (V3R3); Tân Dinh (V2R2), Mỹ Văn (V1R2); Rạch Rum (V1R3); Cần Chông (V1R4); Cái Hóp (V0R4); Láng Thê (V0R6); các công còn lại đóng trữ nước. Đơn vị quản lý thường xuyên kiểm vận hành các công đầu mối, tích trữ nước chuẩn bị cho mùa khô 2023-2024.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

1. Sản xuất:

a) Cây trồng ngắn ngày:

- Cây lúa:

+ Lúa Thu Đông: Trong tuần xuống giống 80 ha, nâng đến nay xuống giống 71.798 ha, vượt 5,19% kế hoạch (cao hơn cùng kỳ 7.136 ha); thu hoạch 892 ha, năng suất trung bình 5,32 tấn/ha. Các giai đoạn sinh trưởng còn lại: Mạ 496 ha, đẻ nhánh 23.509 ha, đòng trổ 38.957 ha; chín 7.944 ha. Diện tích nhiễm sâu bệnh 1.784 ha (tăng 76 ha so với tuần trước), gồm: Bệnh đạo ôn lá 1.416 ha (tỉ lệ gây hại phổ biến 5 - 10%) ở xã Hiếu Trung, Hiếu Tử, Phú Cần (huyện Tiểu Cần), xã Song Lộc, Lương Hòa A, Nguyệt Hóa (huyện Châu Thành), xã Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Sơn, Tân Hiệp (huyện Trà Cú), xã Kim Hòa, Hiệp Hòa, Trường Thọ, Long Sơn (huyện Cầu Ngang), xã Châu Điền, Phong Phú, Phong Thạnh (huyện Cầu Kè); bạc lá 172 ha (tỉ lệ 10-20%) ở xã Kim Hòa, Hiệp Hòa, Trường Thọ, Long Sơn, (huyện Cầu Ngang); xã Song Lộc, Lương Hòa A, Nguyệt Hóa (huyện Châu Thành); sâu cuốn lá nhỏ 147 ha (mật số 25-50 con/m²) ở xã Hòa Lợi, Lương Hòa A, Nguyệt Hóa (huyện Châu Thành), xã Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Sơn (huyện Trà Cú); đạo ôn cổ bông 34 ha (tỉ lệ 2,5-5%), ở xã Hiếu Tử, Hiếu Trung (huyện Tiểu Cần); chuột 15 ha (tỉ lệ 2,5-5% ở xã Phong Thạnh (huyện Cầu Kè).

+ Vụ Mùa: Gieo cấy 893 ha (Trà Cú 518 ha, Châu Thành 310 ha, Cầu Ngang 65 ha).

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác: Trong tuần xuống giống 607 ha, nâng tổng số đến nay gieo trồng 50.673 ha, đạt 96,36% kế

hoạch, cao hơn cùng kỳ 651 ha, gồm: Màu lương thực 5.857 ha, màu thực phẩm 29.820 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 14.995 ha.

b) Chăn nuôi và thú y:

* *Tình hình dịch bệnh:* Bệnh Dịch tả heo Châu Phi đến nay được kiểm soát, không phát sinh ổ dịch mới. Các loại dịch bệnh nguy hiểm khác tiếp tục được kiểm soát tốt.

Vận động tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm được 29,46 ngàn con, lở mồm long móng gia súc 3,52 ngàn con, Viêm da nổi cục 1,6 ngàn con, Đại chó, mèo 494 liều, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 1,59 ngàn con. Nâng đến nay đã tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm 2,8 triệu con (*đạt 47,45% kế hoạch*), Lở mồm long móng gia súc 172,25 ngàn con gia súc (*đạt 39,66% kế hoạch, riêng đàn bò đạt 69,12% kế hoạch*), Viêm da nổi cục 117,41 ngàn con (*đạt 63,82% kế hoạch*); Đại chó 34,61 ngàn liều (*đạt 32,39% kế hoạch*), các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 583,36 ngàn con (*đạt 83,25% kế hoạch*) và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc, gia cầm 4,64 triệu con).

c) Thủy sản:

Trong tuần thu hoạch **5.079** tấn (sản lượng nuôi 3.812 tấn, sản lượng khai thác 1.267 tấn). Nâng đến nay 222.931 tấn (sản lượng nuôi 175.730 tấn, sản lượng khai thác 47.201 tấn), đạt 91,16% kế hoạch, tăng 25.069 tấn so cùng kỳ, cụ thể:

* *Nuôi trồng thủy sản:*

- Trong tuần thả nuôi 74,05 triệu con tôm, cá giống các loại, diện tích 384 ha, thu hoạch 3.812 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 7,33 tỷ con tôm, cá giống các loại, diện tích 59.419 ha (vượt 14,05% kế hoạch, tăng 886 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 175.730 tấn (đạt 97,52% kế hoạch, tăng 24.991 tấn so với cùng kỳ), cụ thể:

+ *Vùng nước mặn, lợ:* Trong tuần thả nuôi 67,54 triệu con tôm và cá giống các loại, diện tích 325 ha; thu hoạch 2.698 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 6,94 tỷ con tôm, cá giống các loại với diện tích 54.845 ha (vượt 12,9% kế hoạch, cao hơn 595 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 99.734 tấn, (vượt 1,77% kế hoạch, tăng 14.445 tấn so với cùng kỳ), trong đó:

Tôm sú: Thả nuôi 32,28 triệu con tôm sú giống, diện tích 222 ha; thu hoạch 365 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 1,536 tỷ con tôm sú giống, diện tích 24.327 ha (vượt 24,75% kế hoạch, tăng 1.289 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 13.358 tấn (vượt 0,44% kế hoạch, tăng 61 tấn so với cùng kỳ).

Tôm thẻ chân trắng: Thả nuôi 34,89 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 32,65 ha, thu hoạch 2.181 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 5,23 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 7.153,38 ha (thâm canh mật độ cao trên 2,06 tỷ con, diện tích 1.059,84 ha), (đạt 86,19% kế hoạch, giảm 730 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 75.010 tấn, đạt 99,35% kế hoạch, tăng 11.764 tấn so cùng kỳ.

Cua biển: Đến nay thả nuôi 161,337 triệu con giống, diện tích 22.833 ha (nuôi kết hợp với tôm sú, cá...), vượt 14,71% kế hoạch; thu hoạch 5.736 tấn, đạt 92,52% kế hoạch, tăng 277 tấn so cùng kỳ.

Tình hình thiệt hại: Trong tuần thiệt hại 1,55 triệu con giống tôm sú giống, diện tích 5 ha và 11,85 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 23,8 ha. Nâng đến nay tôm nuôi bị thiệt hại 809,5 triệu con giống, diện tích 1.858,7 ha, cụ thể: tôm sú 133,1 triệu con (chiếm 8,7% con giống thả nuôi, giảm 4,4% so cùng kỳ), diện tích 745,8 ha (chiếm 3,1% diện tích thả nuôi, tương đương so cùng kỳ) và 676,4 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 12,93% con giống thả nuôi, giảm 3,6% so cùng kỳ), diện tích 1.112,9 ha (chiếm 15,56% diện tích thả nuôi, giảm 0,44% so cùng kỳ), tôm chết ở giai đoạn từ 25 - 50 ngày tuổi, đa số có dấu hiệu của bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy, đỏ thân, đường ruột và chậm phát triển giai đoạn đầu. Nguyên nhân, do môi trường ao nuôi biến động, một số hộ dân không quản lý tốt các yếu tố môi trường nên dễ phát sinh dịch.

+ **Vùng nước ngọt:** Thả nuôi 6,51 triệu con tôm, cá các loại, diện tích 58,8 ha; thu hoạch 1.114 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 389,25 triệu con cá các loại với diện tích 4.573,4 ha (vượt 30,67% kế hoạch, tăng 290,3 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 75.995 tấn, (đạt 92,45% KH, tăng 9.534 tấn so với cùng kỳ), trong đó: Cá tra diện tích 24,96 ha (đạt 49,92% kế hoạch, tăng 6,18 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 11.511 tấn (vượt 64,44% kế hoạch, tăng 7.256 tấn so cùng kỳ; cá lóc diện tích 495 ha (vượt 3,2% kế hoạch, tăng 44 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 52.891 tấn (đạt 95,3% kế hoạch, tăng 4.786 tấn so cùng kỳ).

* **Khai thác thủy, hải sản:** Sản lượng khai thác 1.267 tấn tôm, cá (391 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay sản lượng 47.201 tấn (4.654 tấn tôm), đạt 73,35% kế hoạch, tăng 78 tấn so cùng kỳ, trong đó: Khai thác nội đồng 7.110 tấn (893 tấn tôm), vượt 3,8% kế hoạch, tăng 1.122 tấn so cùng kỳ; khai thác hải sản 40.091 tấn (3.761 tấn tôm), đạt 69,72% kế hoạch, giảm 1.044 tấn so cùng kỳ.

Thu mua, chế biến: Doanh nghiệp thu mua 107 tấn, chế biến 239 tấn, tiêu thụ 46 tấn, kim ngạch xuất khẩu 617 ngàn ngàn USD. Nâng tổng số đến nay doanh nghiệp thu mua 2.948 tấn tôm (122 tấn tôm sú, 2.754 tấn tôm thẻ), chế biến 5.405 tấn, tiêu thụ 2.726 tấn, kim ngạch xuất khẩu 34,51 triệu USD.

2. Các hoạt động chuyên môn chính:

Tổ chức 01 cuộc tọa đàm (tọa đàm lưu động); cấp phát 80 tờ tài liệu bướm. Nâng tổng số đến nay đã tổ chức 114 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, biện pháp phòng chống dịch bệnh với 3.366 lượt nông dân tham dự; 17 cuộc tọa đàm (09 cuộc tọa đàm lưu động), 02 phóng sự và cấp phát 3.812 tờ bướm hướng dẫn kỹ thuật các loại.

Công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành: Tổ chức 06 lượt phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm; 32 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản, phát hiện xử lý 01 trường hợp vi phạm. Nâng tổng số đến nay thanh tra, kiểm tra 27 hộ giết mổ gia súc (heo), 126 quầy mua bán thịt heo; 07 lượt cơ sở giết mổ gia súc tập trung; 58 lượt phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm và giống thủy sản; 123 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 74 cơ sở kinh doanh phân bón; 56

cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; 02 công ty kinh doanh thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường; 01 hợp tác xã Nông nghiệp; 07 cơ sở kinh doanh giống cây trồng nông nghiệp; 06 công ty sản xuất và kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 06 cơ sở kinh doanh giống lúa; 64 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; 16 hộ dân trồng sầu riêng; 01 cơ sở thu mua sầu riêng và 878 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản, 652 phương tiện tàu cá; thu 256 mẫu nông sản; phát hiện và xử lý 86 trường hợp vi phạm theo đúng qui định.

Công tác kiểm dịch động vật: Kiểm dịch 1.297 con heo; 685 con bò, 37,79 ngàn con gia cầm, 11,6 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 47,18 triệu con tôm thẻ chân trắng giống. Nâng đến nay kiểm dịch 109.805 con heo; 25.558 con bò, 1,54 triệu con gia cầm; 482,22 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 1,41 tỷ con tôm giống (48,3 triệu con tôm sú và 1,31 tỷ con tôm thẻ giống).

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chặt chẽ các tuyến đê, kè, các khu vực bị sạt lở để có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

3. Hoạt động của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự Hội nghị xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn vùng Đồng bằng Sông Cửu Long; dự họp nghe thông qua kết luận Thanh tra; dự kiểm tra huyện nông thôn mới; kiểm tra thực địa Dự án đầu tư trồng chuối để tiêu thụ tại Việt Nam và xuất khẩu của Công ty TNHH Seotra; dự thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 11 (kỳ họp chuyên đề) - HĐND tỉnh khóa X; dự họp nghe Sở ngành báo cáo khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện nhiệm vụ; dự trực tuyến Chuyển đổi tư duy sản xuất sang tư duy kinh tế và phát triển nông nghiệp sinh thái; dự hội thảo đối tác triển khai dự án “Thích ứng với Biến đổi khí hậu vùng đồng bằng Sông Cửu Long”; dự Hội nghị phát triển sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học; dự họp ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng án hạ tầng hồ nước ngọt; dự Hội nghị sơ kết tình hình công tác tháng 10, xây dựng chương trình công tác tháng 11/2023 của Tỉnh ủy; họp thẩm định kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thị xã Duyên Hải, huyện Cầu Kè và huyện Cầu Ngang; dự hội nghị phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm các tháng cuối năm 2023 đầu năm 2024; họp trao đổi ý kiến phạm vi diện tích bồi thường công trình dự án đê bao Tầm Phương, đường 915B.

4. Giá cả một số mặt hàng nông, thủy sản chủ yếu:

Giá lúa, ớt chỉ thiên, ớt sừng, tăng, hầu hết các loại rau màu, trái cây còn lại ổn định so với tuần trước, cụ thể: Giá lúa tăng 400-700 đ/kg lên mức 8.800-9.300 đ/kg, ớt chỉ thiên tăng 5.000 đ/kg lên mức 40.000 đ/kg, ớt sừng 10.000 đ/kg lên mức 70.000 đ/kg, rau ăn lá 21.000 đ/kg, dưa hấu mức 5.000 đ/kg; bưởi năm roi 16.000 đ/kg, bưởi da xanh 22.000 đ/kg, chôm chôm thái 28.000 đ/kg, cam sành 4.000 đ/kg (với mức giá này nông dân lỗ 4.000 đ/kg). Riêng thanh long ruột đỏ giảm 2.000 đ/kg xuống mức 13.000 đ/kg.

Phân DAP tăng 1.000 đ/kg lên mức 25.000 đ/kg, các loại phân khác ổn định.

Các loại thủy sản ổn định so với tuần trước, cụ thể: Tôm sú size 20-30 con/kg giá 140.000-195.000 đ/kg, size 50 con/kg, giá 100.000-105.000 đ/kg; tôm thẻ size 50 con/kg giá 106.000 - 109.000 đ/kg; tôm càng xanh (loại 1, 2) giá 170.000-230.000 đ/kg, cá lóc giá 36.000-38.000 đ/kg (mức giá này nông dân lỗ 2.000 đ/kg); cua thịt (loại 2-4 con/kg) 200.000 đ/kg; cua gạch 300.000 đ/kg; cá tra cá tra 26.000-27.000 đ/kg (mức giá này nông dân lỗ 1.000 đ/kg), nghêu 30.000 đ/kg (50 con/kg), sò huyết 110.000 đ/kg (loại 80 con/kg)

Giá heo hơi tăng, bò hơi, gia cầm ổn định: cụ thể heo hơi tăng 2.000 đ/kg, bò hơi 70.000 – 80.000 đ/kg, gà 60.000 - 65.000 đ/kg, vịt hơi 43.000 - 46.000 đ/kg.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN TIẾP THEO

1. Công tác chuyên môn:

Trồng trọt và bảo vệ thực vật: Kết hợp địa phương tuyên truyền, hướng dẫn nông dân chăm sóc tốt diện tích lúa đã xuống giống; thường xuyên thăm đồng để phát hiện các loại sâu, bệnh và phòng trị kịp thời, đặc biệt là bệnh đạo ôn; hướng dẫn bón phân cân đối để cây lúa khỏe, có khả năng chống chịu với sâu bệnh; thống kê, rà soát diện tích, năng suất, sản lượng hoa màu năm 2023; kết hợp địa phương thông báo, hướng dẫn nông dân vệ sinh đồng ruộng ngay sau khi thu hoạch lúa Thu Đông, chuẩn bị xuống giống lúa vụ Đông Xuân 2023-2024 theo lịch thời vụ tại Thông báo số 655/TB-SNN-BVTV; tuyên truyền, chuyển đổi sang trồng màu ở những nơi không đủ điều kiện xuống giống lúa Đông Xuân. Tiếp tục hướng dẫn cấp và quản lý mã số vùng trồng trong nước cho các đơn vị chuyên môn và địa phương để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Chăn nuôi và thú y: Phối hợp địa phương giám sát chặt chẽ tình hình chăn nuôi, dịch bệnh, kịp thời xử lý không để lây lan; tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4398/UBND-NN ngày 29/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đơn đốc tăng cường công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn (heo) Châu Phi trên địa bàn tỉnh; tăng cường tuyên truyền các hộ chăn nuôi nhất là chăn nuôi tập trung, chủ động tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm để bảo hộ đàn vật nuôi; hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi thực hiện tốt các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học đặc biệt lựa chọn con giống sạch bệnh; tăng cường kiểm dịch động vật xuất, nhập tỉnh, đặc biệt là con giống nhập tỉnh.

Thủy sản: Thực hiện tốt quan trắc, cảnh báo môi trường trên các tuyến sông đầu nguồn và thông báo kết quả trên Đài Phát thanh và Truyền hình để người dân nắm, chủ động hơn trong việc lấy nước phục vụ nuôi thủy sản. Kết hợp địa phương, hướng dẫn người dân cải tạo ao hồ, xử lý ao nuôi, chuẩn bị thả nuôi các đối tượng thủy sản mùa vụ 2023-2024 theo lịch thời vụ thả nuôi tại Công văn số 4743/UBND-NN ngày 23/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra vật tư đầu vào phục vụ nuôi thủy sản, tình hình kinh doanh, vận chuyển con giống thủy sản nhằm hạn chế tình trạng hàng hóa, con giống kém chất lượng; thực hiện thanh tra, kiểm tra liên ngành

(theo phân cấp). Phối hợp các cơ quan chức năng và địa phương xử lý các tàu cá bốc dỡ hàng hóa không theo quy định.

Công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ tình hình các tuyến đê, kè bảo vệ bờ biển, diễn biến thời tiết để tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời; tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi theo dõi triều cường, độ mặn, vận hành các công đầu mỗi điều tiết nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Kết hợp địa phương tuyên truyền để người dân nắm về tình hình Eninol, chủ động trong sản xuất.

2. Chương trình công tác của Ban Lãnh đạo Sở:

Hợp thông tin báo chí sự kiện Ngày hội Gia đình tiêu biểu các tỉnh và Lễ hội Ok Om Bok năm 2023; dự họp xây dựng Trạm kiểm dịch động vật Cổ Chiên tại xã Đại Phước, huyện Càng Long; tiếp đoàn kỹ thuật của WB chuẩn bị Dự án MERIT-WB11; dự Hội thao Khối thi đua vùng Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ VI, năm 2023;

Dự Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tiếp và làm việc với Công ty TNHH xây dựng Kiến Hoa.

Trên đây là kết quả hoạt động trong tuần và kế hoạch công tác tuần tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Khối N/C UBND tỉnh;
- Phòng BP 11-CA tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VP.

KT. GIÁM ĐỐC *ml*
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Văn Dũng